

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày 14-01-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Minh Đứng
Ông Nguyễn Hữu Tố

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án,
Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Phạm Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án,
Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
tham gia phiên tòa:**

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Chánh Thân - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Trương Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn,
tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm theo hình thức trực tuyến
vụ án hình sự thụ lý số 103/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm
2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1989 tại tỉnh Bình Định, nơi
cư trú: Thôn A, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học
vấn: 9/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
con ông (không rõ họ tên) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có;
tiền án: Ngày 22/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 12/8/2008, Tòa án nhân dân tỉnh
Bình Định xét xử phúc thẩm xử phạt 33 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp
hành xong ngày 19/5/2010, chưa được xóa án tích. Ngày 12/01/2011, bị Tòa án
nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 24 tháng tù về tội Lạm dụng
tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 28/4/2012,
chưa được xóa án tích. Ngày 29/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn,
tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm tù về tội Trộm

cấp tài sản, chấp hành xong ngày 27/4/2015, chưa được xóa án tích. Ngày 30/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 24/02/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, chấp hành xong ngày 09/10/2016, chưa được xóa án tích. Ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 23/7/2017. Ngày 30/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt với Bản án số 150/2016/HSST ngày 28/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, buộc phải chấp hành 18 tháng tù; ngày 18/8/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, chấp hành xong ngày 24/4/2018, chưa được xóa án tích. Ngày 16/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong ngày 04/3/2024, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2007, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B ra Quyết định số 3015/QĐ-CT-UBND áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi Nhiều lần lừa đảo và trộm cắp tài sản của công dân, chưa chấp hành vì bị bắt tạm giam; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Đăng K, sinh ngày 06 tháng 11 năm 2008, địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Đăng K: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, là cha ruột của anh K. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hồ Văn H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. (Đề nghị vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thành D1, sinh năm 1970, địa chỉ: Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên. (Đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành N và anh Nguyễn Đăng K cùng làm nhân viên phục vụ tại quán N1 thuộc Khu phố E, phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định. Khoảng 18 giờ ngày 08/9/2024, N hỏi mượn xe để đi mua thuốc lá, anh K tin tưởng và giao xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 77D1-676.78 (chủ sở hữu là cha ruột của anh K, ông Nguyễn Văn D) cho N. Trên đường đi mua thuốc lá, N nảy sinh ý

định chiếm đoạt xe để bán lấy tiền tiêu xài nên N tắt nguồn điện thoại rồi điều khiển xe theo Quốc lộ A vào tỉnh Phú Yên. Khoảng 08 giờ ngày 09/9/2024, N đem xe mô tô biển kiểm soát 77D1-676.78 đến hỏi bán cho ông Nguyễn Thành D1 với giá 5.000.000 đồng, ông D1 nghi ngờ là tài sản bất hợp pháp nên báo cơ quan Công an.

Theo Kết luận định giá tài sản số 95/HĐĐGTS ngày 16/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã H: Xe mô tô biển kiểm soát 77D1-676.78 có giá trị 25.000.000 đồng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tạm giữ và đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 77D1-676.78 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh K và người đại diện hợp pháp của anh K không có yêu cầu gì.

Tại Bản Cáo trạng số 10/CT-VKSHN ngày 20/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố Nguyễn Thành N về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Hồ Văn H có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định về pháp luật hình sự hiện hành để xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành N theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa ông Nguyễn Văn D là cha ruột của bị hại, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành N phải bồi thường các khoản nào khác về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Nhân T1 36 đến 42 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Không.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Xe mô tô biển kiểm soát 77D1-676.78 do ông Nguyễn Văn D là chủ sở hữu hợp pháp, anh Nguyễn Đăng K là con ruột của ông D được ông D cho mượn xe để đi làm. Vì vậy, trong vụ án này, ông D được xác định là bị hại còn anh K là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Về sự vắng mặt người tham gia tố tụng, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Đăng K đã có lời khai, lời trình bày; ông Hồ Văn H đã gửi luận cứ và đề nghị vắng mặt, người làm chứng ông Nguyễn Thành D1 đã có lời khai tại hồ sơ và đề nghị vắng mặt. Sự vắng mặt của anh K, ông H và ông D1 không gây ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 08/9/2024, bị cáo N lợi dụng sự tin tưởng của anh K để mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 77D1-676.78 và bỏ trốn vào T nhằm chiếm đoạt xe để bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo N đã vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với tình tiết Tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất ổn định về an ninh trật tự. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đã nhiều lần bị kết án vì hành vi trộm cắp và lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản, đã phải chấp hành hình phạt tù, chịu sự răn đe của pháp luật, được cải tạo, giáo dục trong thời gian chấp hành án nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, sửa chữa sai lầm để làm công dân tốt, không chấp hành pháp luật mà tiếp tục đi theo con đường phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tiền án, có nhân thân không tốt. Các tình tiết này sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 77D1-676.78 cho chủ sở hữu, không ai có tranh chấp hay yêu cầu gì nên không xem xét.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với qui định của pháp luật.

[11] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là phù hợp, đúng qui định của pháp luật.

[12] Về án phí án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn;
- CQ THAHS Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Hoàng